

NGHỊ QUYẾT

**Quy định hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm
đối với hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp
giai đoạn 2024 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 6897/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2023 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Báo cáo số 839/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là hợp tác xã) hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp giai đoạn 2024 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp giai đoạn 2024 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 3. Đối tượng hỗ trợ

Các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 4. Cơ chế hỗ trợ

1. Điều kiện hỗ trợ

- Hợp tác xã căn cứ nhu cầu cần hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hoặc chế biến sản phẩm có đơn đề nghị gửi cấp chính quyền địa phương nơi hợp tác xã tổ chức sản xuất, kinh doanh.

- Hợp tác xã có tổng số thành viên (bao gồm thành viên chính thức và thành viên liên kết) của hợp tác xã đạt từ 15 thành viên trở lên; ưu tiên các hợp tác xã có số lượng thành viên lớn, sản xuất theo cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị, hợp tác xã hoạt động trên các địa bàn đặc biệt khó khăn.

2. Nội dung hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Mục III Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Nguồn vốn và mức hỗ trợ

a) Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương); Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025; Kinh phí huy động, đóng góp từ các Hợp tác xã.

b) Mức hỗ trợ

- Đối với nội dung hỗ trợ xây dựng nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến: Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 90% nhưng không quá 3 tỷ đồng trên một hợp tác xã; Phần vốn đối ứng còn lại của Hợp tác xã.

- Đối với nội dung hỗ trợ mua sắm trang thiết bị: Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 70% nhưng không quá 1,2 tỷ đồng trên một hợp tác xã; Phần vốn đối ứng còn lại của Hợp tác xã.

- Đối với nội dung hỗ trợ xây dựng đường giao thông nội đồng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh Đăk Nông quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và cơ chế hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đăk Nông giai đoạn 2021-2025.

- Đối với các Kế hoạch, Đề án, Chương trình chuyên đề; dự án mô hình điểm, thí điểm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 90%; Phần vốn đối ứng còn lại của Hợp tác xã.

4. Phương thức hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ cho hợp tác xã thông qua các cơ quan quản lý chuyên ngành thực hiện xây dựng, mua sắm, bàn giao cho hợp tác xã; trường hợp hợp tác xã có đủ năng lực, cấp có thẩm quyền xem xét giao cho hợp tác xã tự thực hiện dự án, mua sắm với tổng mức vốn dưới 03 tỷ đồng.

Điều 5. Cơ chế quản lý sau đầu tư

Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 5 Mục III Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

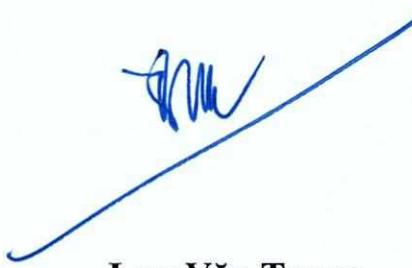
Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khóa IV, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2023./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch - Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh,
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh; các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đăk Nông, Đài PT&TH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ-Sở Nội vụ;
- Website cơ quan;
- Lưu: VT, CT.HĐND, HC-TC-QT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Trung

